BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: Huỳnh Phước Mẫn
Giới tính: Nam
Ngày, tháng, năm sinh: 15/02/1985
Nơi sinh: Cần Thơ
Quê quán: Hậu Giang
Dân tộc: Kinh
Tôn giáo: Không
Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: 4T1/111 Khu I, Đại học Cần Thơ, đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
Điện thoại liên hệ: 0939256756
E-mail: hpman@ctu.edu.vn
Chức vụ: Không
Đơn vị công tác: Bộ môn Bảo vệ Thực vật
Ngạch viên chức: Giảng viên
Thâm niên giảng dạy: 11 năm
Trình độ chuyên môn cao nhất: Tiến sỹ

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học
Hệ đào tạo: Chính quy
Nơi đào tạo: Trường ĐH Cần Thơ
Ngành học chuyên môn: Nông học
Năm tốt nghiệp: 2008

2. Thạc sĩ
Thời gian đào tạo: 2 năm
Nơi đào tạo: Trường ĐH Cần Thơ
Chuyên ngành đào tạo: Bảo vệ Thực vật
Tên luận án: Thành phần loài và một số đặc điểm hình thái và sinh học của sâu bao (Lepidoptera: Psychidae) gây hại cây dừa nước (*Nypa fructican* Wurmb) ở Đồng bằng sông Cửu Long.
Tháng, năm được cấp bằng: 10/2010

3. Tiến sĩ
Thời gian đào tạo: 4 năm
Nơi đào tạo: Trường ĐH Missouri
Chuyên ngành đào tạo: Cây trồng, côn trùng và vi sinh vật học.
Tên luận án: Development and improvement of artificial diets for larvae of *Diabrotica* species using multidimensional design space techniques.
Tháng, năm được cấp bằng: 5/2018.

4. Ngoại ngữ
1. Tiếng Anh
Mức độ thành thạo: tốt

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

1. Các hoạt động chuyên môn đã thực hiện

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm trách
5/2008-12/2011	Đại học Cần Thơ	Nghiên cứu viên tại BM. Bảo vệ thực vật
1/2012-nay	Đại học Cần Thơ	Giảng viên, BM Bảo vệ thực vật
10/2012-7/2014	Đại học Cần Thơ	Ủy viên BCH Công đoàn Khoa Nông nghiệp, trường Đại học Cần Thơ.
10/2008-10/2010	Đại học Cần Thơ	Học lấy bằng Thạc sỹ ngành Bảo vệ Thực vật tại Đại học Cần Thơ
8/2014-5/2018	Đại học Cần Thơ	Học lấy bằng Tiến sỹ ngành cây trồng, côn trùng và vi sinh vật học tại Đại học Missouri (Hoa Kỳ)
5/2018-nay	Đại học Cần Thơ	Nghiên cứu sau tiến sỹ tại Đại học Missouri (Hoa Kỳ)

2. Hướng dẫn luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ: Không.

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã thực hiện

TT	Tên đề tài nghiên cứu/lĩnh vực ứng dụng	Năm hoàn thành	Đề tài cấp (Cơ sở, bộ ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài
1	Nghiên cứu điều kiện nhân nuôi và ảnh hưởng của thuốc trừ sâu đến sự phát triển của ong ký sinh *Microplitits manilae* ký sinh trên sâu ăn tạp	2013	Cơ sở	Chủ nhiệm
2	Phân lập, xác định cấu hình và đánh giá hiệu lực của asarone trong dịch trích thân rễ cây thủy xương bồ (Acorus) trên một số loài côn trùng và nấm *Phytophthora* sp. Gây hại cây trồng	2012	Cơ sơ	Tham gia

2. Sách và giáo trình xuất bản (*liệt kê theo các ô dưới đây, đánh dấu (+) vào ô tương ứng "tác giả" hoặc "đồng tác giả")*

TT	Tên sách	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Tác giả	Đồng tác giả
1	Mass production of beneficial organisms. Chapter 8: Artificial diet development for entomophagous arthropods.	Elsevier Publisher	2022		+

3. Các công trình nghiên cứu khoa học đã công bố (*liệt kê công trình theo thứ tự : Tên tác giả; Tên bài báo; Tên Tạp chí và số của tạp chí; trang đăng bài báo; Năm xuất bản, nhà xuất bản của Tạp chí)*

Huynh, M. P., B. E. Hibbard, K. -V. Ho, and K. S. Shelby. Toxicometabolomic profiling of resistant and susceptible western corn rootworm larvae feeding on Bt maize seedlings. Scientific Reports. 12(1), 1-13 (2022) (https://www.nature.com/articles/s41598-022-15895-z).

Jabeur, R., V. Guyon, S. Toth, A. E. Pereira, **M. P. Huynh**, *et al.* A novel binary pesticidal protein from *Chryseobacterium arthrosphaerae* controls western corn rootworm by a different mode of action to existing commercial pesticidal proteins. PLoS ONE (in press, 2022).

Huynh, M. P., C. Nielson, B. W. French, D. C. Ludwick, R. W. Geisert, A. E. Pereira, J. Barry, L. N. Meihls, S. K. Schneider, B. E. Hibbard. Development of a non-diapausing strain of northern corn rootworm with rearing techniques for both diapausing and non-diapausing strains. Scientific Reports. 11(1), 1-11 (2021) (https://www.nature.com/articles/s41598-021-97452-8).

Huynh, M. P., T. A. Coudron, K. S. Shelby. Recent advances in insect rearing methodology to promote scientific research and mass production. Insects, 12(11), 961 (2021). (https://doi.org/10.3390/insects12110961).

Huynh, M. P., A. E. Pereira, R. W. Geisert, M. Vella, T. A. Coudron, K. S. Shelby, B. E. Hibbard. Characterization of thermal and time exposure to improve artificial diet for western corn rootworm larvae. Insects, 12(9),783 (2021). (https://doi.org/10.3390/insects12090783).

Pereira, A. E., **M. P. Huynh**, A. R. Carlson, A. Hasse, R. M. Kennedy, K. S. Shelby, T. A. Coudron, B. E. Hibbard. Assessing the single and combined toxicity of the bioinsecticide Spear® and Cry3Bb1 protein against susceptible and resistant western corn rootworm larvae (Coleoptera: Chrysomelidae). Journal of Economic Entomology, toab160 (2021). (https://doi.org/10.1093/jee/toab160).

Pereira, A.E., **M.P. Huynh**, A. Sethi, A.L. Miles, B.W. French, M.R. Ellersieck, T.A. Coudron, K. Shelby, and B.E. Hibbard. Susceptibility of a diapausing strain of northern corn rootworm, *Diabrotica barberi* (Coleoptera: Chrysomelidae) to *Bacillus thuringiensis* traits in seedling, single plant, and diet-toxicity assays. Journal of Economic Entomology. 113 (4), 1955-1962 (2020). (https://academic.oup.com/jee/article/113/4/1955/5858459)

Huynh, M.P., B.E. Hibbard, S.L. Lapointe, R.P. Niedz, B.W. French, A.E. Pereira, D.L. Finke, K.S. Shelby, and T.A. Coudron. Multidimensional approach to formulating a specialized diet for northern corn rootworm larvae. Scientific Reports, 9:3709 (2019) (https://www.nature.com/articles/s41598-019-39709-x).

Huynh, M.P., E.J. Bernklau, T.A. Coudron, K.S. Shelby, L.B. Bjostad, and B.E. Hibbard. Characterization of corn root factors to improve artificial diet for western corn rootworm larvae. Journal of Insect Science. 9: 19; 1–8 (2019) (https://doi.org/10.1093/jisesa/iez030).

Huynh, M.P., B.E. Hibbard, M. Vella, S.L. Lapointe, R.P. Niedz, K.S. Shelby, and T.A. Coudron. Development of an improved and accessible diet for western corn rootworm larvae using response surface modeling. Scientific Reports, 9:16009 (2019) (https://www.nature.com/articles/s41598-019-52484-z).

Meihls, L.N., **M.P. Huynh**, D.C. Ludwick, T.A. Coudron, B.W. French, K. Shelby, A.J. Hitchon, A.W. Schaafsma, A.E. Pereira, and B.E. Hibbard. Comparison of six artificial diets for support of western corn rootworm bioassays and rearing. Journal of Economic Entomology. 111: 2727-2733 (2018) (https://doi.org/10.1093/jee/toy268).

Ludwick, D.C., L.N. Meihls, **M.P. Huynh**, A.E. Pereira, B.W. French, T.A. Coudron, and B.E. Hibbard. A new artificial diet for western corn rootworm larvae is compatible with and detects resistance to all current Bt toxins. Scientific Reports: 8:5379 (2018) (https://www.nature.com/articles/s41598-018-23738-z).

Huynh, M.P., L.N. Meihls, B.E. Hibbard, S.L. Lapointe, R.P. Niedz, D.C. Ludwick, T.A. Coudron. Diet improvement for western corn rootworm (Coleoptera: Chrysomelidae) larvae. PLoS ONE 12 (11): e0187997 (2017) (https://doi.org/10.1371/ journal.pone.0187997).

L.V. Vang, L.C. Hung, **H.P. Man**, L.T.N. Xuan, Chemical composition and configuration of asarone in the rhizome extract of “Thuy xuong bo” (*Acorus* sp.). Can Tho University Journal of Science. 27: 104-110 (2013).

H.P. Man, P.T.H. Thuy, L.V. Vang, Some biological characteristics of *Microplitis manilate* Ash. (Hymenoptera: Braconidae) parasitized larvae of the common cutworm (*Spodoptera litura* FAB.). Can Tho University Journal of Science. 21b: 47-53 (2012).

Xác nhận
của trường Đại học Cần Thơ

Ngày 14 tháng 7 năm 2022
(Người kê khai ký tên
và ghi rõ họ tên)

Huỳnh Phước Mẫn